

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty
Cổ phần Bảo hiểm Hàng không**

Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát về hoạt động kinh doanh của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không năm 2022, kết quả hoạt động của nhiệm kỳ III (2018-2023) và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023 như sau:

**PHẦN I
KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2022**

Năm 2022, Ban kiểm soát đã triển khai, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không (Tổng công ty) và pháp luật hiện hành, đã ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 09/6/2022.

1. Các cuộc họp Ban kiểm soát

Trong năm, Ban kiểm soát duy trì họp 04 phiên, họp định kỳ mỗi Quý 01 lần theo đúng quy định trong Điều lệ Tổng công ty và quy định của pháp luật. Trong mỗi cuộc họp Ban kiểm soát đều tổng kết các nội dung hoạt động của Ban kiểm soát đã thực hiện trong Quý và đề ra nhiệm vụ cụ thể cho Quý tiếp theo. Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát đã tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Giám sát tính tuân thủ quy định của Pháp luật, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Tổng công ty trong quản trị, điều hành

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát, và theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty. Ban kiểm soát tập trung vào giám sát công tác tài chính của Tổng công ty, giám sát việc tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị, giám sát tính tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định và quy trình của Tổng công ty.
- Ban kiểm soát đã duy trì, tổ chức thường xuyên công tác kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, hồ sơ nghiệp vụ tại các Ban thuộc Trụ sở chính và tiến hành chọn mẫu công tác nghiệp vụ tại một số đơn vị trong hệ thống để đánh giá tính tuân thủ, tính hợp lý, tính trung thực và mức độ cần trọng trong hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

3. Kiểm soát hoạt động quản lý và điều hành của Tổng công ty

3.1. Đối với Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, các Quyết định kịp thời để định hướng và giám sát Tổng công ty phát triển theo đúng hướng. Mặc dù, Năm 2022 là năm khó khăn, vẫn chịu ảnh hưởng của dịch bệnh và ảnh hưởng của nền kinh tế của nước ta nhưng với sự



quyết tâm và quyết liệt của Hội đồng quản trị đã đưa Tổng công ty có những bước đi vững chắc để tiếp tục khẳng định vị thế của mình trong thị trường Bảo hiểm: chinh phục mốc doanh thu 3000 tỷ đồng; đạt Top 10 Thương hiệu nổi tiếng đất Việt, Top 10 thương hiệu mạnh ngành dịch vụ Tài chính, ba năm liền liên tiếp được tôn vinh Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam, được đánh giá là một trong 10 nơi làm việc tốt nhất trên thị trường bảo hiểm VN, được nhận giải sao vàng đất việt năm 2022, được nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính...

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty, bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Năm 2022.
- Trong Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp và nhiều lần xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng email, và đã ban hành 110 Nghị quyết đề thông qua các vấn đề quan trọng chủ yếu như sau:
 - ✓ Thông qua kế hoạch kinh doanh Năm 2022;
 - ✓ Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2022;
 - ✓ Cho thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc căn cứ trên đơn đề nghị của cán bộ.
 - ✓ Thông qua thành lập Công ty Bảo hiểm Hàng không Kỹ Thuật Số.
 - ✓ Ban hành quy chế đầu tư, quy chế lương, thưởng, phụ cấp,
 - ✓ Thông qua việc cho thôi, bổ nhiệm lại và kiện toàn các chức danh quản lý cấp cao Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Ban và Giám đốc đơn vị.
 - ✓ Tái cơ cấu nhân sự tại một số Công ty thành viên như Công ty Bảo hiểm Hàng không (VNI) Thái Nguyên, VNI Gia Định, VNI Nam Hồng Hà.
 - ✓ Thông qua các tờ trình bồi thường tổn thất, đầu tư, mua sắm và các công việc khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

3.2. Đối với hoạt động của Ban Tổng giám đốc

- Năm 2022, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng chức năng quản trị, điều hành Tổng công ty, thực hiện theo Nghị quyết Hội đồng quản trị đã ban hành; cùng với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã đưa ra những quyết sách, chiến lược kinh doanh phù hợp với thị trường và tiềm lực của Tổng công ty, đã đưa ra những chỉ đạo quyết liệt trong các phong trào thi đua, khen thưởng để thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.
- Ban Tổng giám đốc luôn chú trọng phát triển mạng lưới, phát triển thương hiệu cho phù hợp với nhu cầu của thị trường và quy mô phát triển của Tổng công ty như mở thêm Công ty thành viên, mở thêm các văn phòng khu vực tại các tỉnh thành; đẩy mạnh công tác truyền thông qua báo, báo mạng, trang mạng xã hội. Trong Năm 2022 Tổng công ty thành lập thêm 05 đơn vị trực thuộc (VNI Bình Phước, VNI Digital, VNI Bắc Ninh, VNI Quảng Nam, VNI Thái Nguyên) theo đúng Nghị quyết của HĐQT, nâng tổng số đơn vị trực thuộc cuối năm 2022 lên 50 đơn vị. Các kênh bán cũng được chú trọng hơn, triển khai bán qua một số kênh bán của đối tác.
- Tiếp tục tập trung đổi mới, đầu tư nâng cấp công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Tổng công ty dần theo kịp xu hướng thị trường số như hoàn thiện dần app bán hàng MyVNI Client, phát triển và hoàn thiện dần kênh bán bảo hiểm trực tuyến, giám định online, mở thêm Công ty bảo hiểm Kỹ thuật số (Digital) để đẩy mạnh bán trực tuyến...

- Tuyển dụng trên nhiều kênh tuyển dụng nhằm thu hút và tuyển dụng thêm nhiều nhân sự có trình độ, nâng số lượng cán bộ nhân viên đến thời điểm 31/12/2022 là 1.694 cán bộ (tại ngày 1/1/2021 là 1.686 cán bộ). Ban hành các chính sách lương, thưởng, chính sách đãi ngộ, chương trình thi đua khen thưởng nhằm đảm bảo đầy đủ các chế độ cho người lao động, kịp thời động viên, khích lệ lao động có chuyên môn và thành tích vượt trội.
- Tổng công ty tiếp tục xây dựng các chương trình đào tạo nội bộ, tổ chức các khóa học, bổ sung thêm số tay kiến thức điện tử nhằm nâng cao trình độ chuyên môn của CBNV trong hệ thống và làm tăng thêm sự gắn kết giữa người lao động với Tổng công ty.
- Mặc dù Năm 2022 là năm có nhiều khó khăn do vẫn chịu ảnh hưởng của dịch bệnh, ảnh hưởng của nền kinh tế, và đặc biệt có sự biến động nhân sự cấp cao của VNI nhưng nhờ sự nỗ lực của Ban Tổng giám đốc đã khắc phục được những khó khăn này và tiếp tục nâng cao được hiệu quả sử dụng các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động: Năm 2022 doanh thu phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm tăng 28,7% so với năm 2021, lợi nhuận sau thuế tăng 20,36%, môi trường làm việc tiếp tục được cải thiện, các chế độ phúc lợi cho người lao động được nâng cao hơn.
- Ban Tổng giám đốc thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước và luôn quan tâm, phát động các phong trào làm thiện nguyện trong hệ thống Tổng công ty để cùng chung tay chia sẻ những khó khăn với cộng đồng thông qua hoạt động ủng hộ, từ thiện các địa phương, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, hoạt động hiến máu cứu người...

4. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Tổng công ty, kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính Năm 2022 của Tổng công ty do Công ty TNHH KPMG Việt Nam thực hiện kiểm toán theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 55/2022/NQ-HĐQT ngày 04/7/2022.
- Các Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính Năm 2022 đã phản ánh trung thực, hợp lý xét trên các khía cạnh trọng yếu tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Tổng công ty, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 do Bộ Tài chính ban hành về hướng dẫn kế toán áp dụng đối với doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm và chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài và các quy định pháp lý khác có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2022 và kết quả đạt được trong Năm 2022 như sau:

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021	So sánh cùng kỳ (%)
A. TÀI SẢN			
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	2.920.074.712.113	2.668.016.407.160	109,45%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	450.501.664.604	220.739.121.164	204,09%
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	476.066.011.734	653.104.516.751	72,89%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	1.192.396.234.560	1.060.151.895.249	112,47%

Trong đó: Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-41.006.857.073	-41.610.425.721	98,55%
4.Tài sản ngắn hạn khác	61.251.509.501	71.322.384.847	85,88%
4.1. Chi phí trả trước ngắn hạn	53.396.706.197	71.226.447.092	74,97%
Trong đó: Chi phí hoa hồng chưa phân bổ	49.994.885.421	67.860.460.031	73,67%
4.2. Thuế GTGT được khấu trừ	1.705.167.417	95.937.755	1777,37%
4.3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	6.149.635.887	-	100%
5.Tài sản tái BH	739.859.291.714	662.698.489.149	111,64%
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	818.933.278.995	814.546.618.923	100,54%
1. Các khoản phải thu dài hạn	13.411.594.192	13.140.842.819	102,06%
- Phải thu dài hạn khác	13.411.594.192	13.140.842.819	102,06%
2. Tài sản cố định	7.564.163.702	8.376.062.925	90,31%
- Nguyên giá TSCĐ	29.353.936.774	28.557.010.817	100,79%
- Giá trị HM lũy kế	(21.789.773.072)	(20.180.947.892)	107,97%
3.Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	783.438.876.674	760.465.005.000	103,02%
Trong đó: Đầu tư dài hạn khác	783.438.876.674	760.465.005.000	103,02%
4. Tài sản dài hạn khác	14.518.644.427	32.564.708.179	44,58%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	3.739.007.991.108	3.482.563.026.083	107,36%
B. NGUỒN VỐN			
I. NỢ PHẢI TRẢ	2.665.978.859.870	2.430.287.741.234	109,70%
1. Nợ ngắn hạn	2.622.534.556.236	2.428.562.041.118	107,99%
Trong đó: Dự phòng nghiệp vụ	1.985.731.563.089	1.808.091.009.884	109,82%
2. Nợ dài hạn	43.444.303.634	1.725.700.116	2517,49%
Trong đó: Doanh thu chưa thực hiện	43.443.303.634	1.719.700.116	2526,21%
II. VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.073.029.131.238	1.052.275.284.849	101,97%
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	100,00%
2. Quỹ dự trữ bắt buộc	14.108.796.294	13.070.883.929	107,94%
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	58.920.334.944	39.204.400.920	150,29%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	3.739.007.991.108	3.482.563.026.083	107,36%
CÁC CHỈ TIÊU KẾT QUẢ KINH DOANH			
Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	So sánh cùng kỳ (%)
1. Doanh thu phí BH	2.819.469.635.412	1.923.130.862.782	146,61%
- Phí BH gốc	2.812.265.757.795	2.178.945.551.571	129,07%
- Phí Nhận TBH	44.991.251.566	40.658.111.969	110,66%
- Tăng DP phí BH gốc và Nhận TBH	37.787.373.949	296.472.800.758	12,75%
2. Phí nhượng tái BH	781.752.791.630	608.244.545.850	128,530%
- Trong đó: Tăng/(giảm) DPP nhượng TBH	64.674.813.037	112.490.649.794	57,49%
3. Doanh thu phí BH thuần	2.037.716.843.782	1.314.886.316.932	154,97%
4. Hoa hồng nhượng TBH và DT khác HĐKDBH	295.906.892.420	173.306.538.569	170,74%
5. Doanh thu thuần HĐKDBH	2.333.623.736.202	1.488.192.855.501	156,81%
6. Tổng chi phí HĐKDBH	2.280.723.007.319	1.459.648.961.789	156,25%
7. LN (Lỗ) gộp HĐKDBH	52.900.728.883	28.543.893.712	185,33%

8. Doanh thu hoạt động tài chính	249.759.163.968	237.096.309.417	105,34%
9. Chi phí hoạt động tài chính	24.457.366.466	-10.000.825.365	100,00%
10. Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính	225.301.797.502	247.097.134.782	91,18%
11. Chi phí quản lý doanh nghiệp	256.181.094.098	256.608.717.924	99,83%
12. LN (Lỗ) thuần từ HĐKD	22.021.432.287	19.032.310.570	115,71%
13. Thu nhập khác	1.924.914.357	1.070.566.955	179,80%
14. Chi phí khác	1.752.267.245	112.531.476	1557,14%
15. Lợi nhuận khác	172.647.112	958.035.479	18,02%
16. Tổng LN (lỗ) kế toán trước thuế	22.194.079.399	19.990.346.049	111,02%
17. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.435.832.091	2.743.608.239	52,33%
18. LN (Lỗ) sau thuế TNDN	20.758.247.308	17.246.737.810	120,36%
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	208	172	86,42%

- Doanh thu phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm đạt 2.857 tỷ đồng, tăng 637,4 tỷ đồng so với năm 2021 tương đương đạt 128,1% và hoàn thành 105,3% kế hoạch (kế hoạch 2.712 tỷ đồng).
- Tỷ lệ Tổng chi bồi thường bảo hiểm/Doanh thu phí bảo hiểm thuần tăng (2,3%) so với năm 2021 (năm 2022 là 36%; Năm 2021 là 33,7%).
- Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính năm 2022 đạt 249,7 tỷ đồng, tăng 5,3% so với năm 2021 và hoàn thành 124,8% kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 20,7 tỷ đồng tăng 3,5 tỷ đồng so với năm 2021, tương ứng tăng 20,36% so với 2021, và hoàn thành 30,5% so với kế hoạch (kế hoạch 67,9 tỷ đồng).
- Các thuyết minh chi tiết cho các khoản mục đặc biệt, các khoản mục trọng yếu và có % chênh lệch lớn mà Ban kiểm soát đã tính toán ở trên kính đề nghị Quý vị tham khảo trong Báo cáo tài chính được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam (đã được Tổng công ty công bố trên trang web của Tổng công ty).

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

Số TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
1	Khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,11	1,10
2	Cơ cấu vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	71,3	69,8
	- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	248,0	231,0
3	Năng lực hoạt động			
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ	Lần	0,65	0,47
4	Khả năng sinh lời			
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu	%	0,86	1,16
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu	%	0,8	1,0
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	1,93	1,64
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản (ROA)	%	0,56	0,50
	- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DT thuần	%	0,94	1,28

Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2022:

- Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 31/12/2022: 1,11 lần >1, Tổng công ty đảm bảo khả năng thanh toán.
- Tỷ lệ tổng nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu ở mức cao và tăng lên vào năm 2022: thời điểm cuối năm 2021 là 231, cuối năm 2022 là 248. Các khoản nợ phải trả này chủ yếu là các quỹ trích lập dự phòng nghiệp vụ và doanh thu hoa hồng chưa được hưởng.
- Các chỉ số ROE, ROA năm 2022 có tăng lên so với năm 2021, cho thấy Tổng công ty đã sử dụng Tài sản, nguồn vốn CSH trong việc tạo ra lợi nhuận là có hiệu quả hơn so với năm 2021.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát

Tổng thù lao chi trả cho 02 thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách trong Năm 2022 là 186,6 triệu đồng. Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách hưởng lương nên không có thù lao, mọi chế độ lương, thưởng và các chế độ phúc lợi khác của Trưởng Ban kiểm soát được thực hiện theo các quy định của Tổng công ty.

PHẦN II

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018-2023

1. Tổ chức nhân sự

- Ngày 12/6/2018, Đại hội đồng cổ đông đã họp và bầu bổ nhiệm 03 thành viên Ban Kiểm soát trong nhiệm kỳ 05 năm lần III (2018-2023) gồm: ông Nguyễn Hải Thịnh, bà Nguyễn Thị Thu Huyền và ông Ngô Hồng Minh, hoạt động theo cơ cấu gồm 01 Trưởng Ban phụ trách chung và 02 thành viên thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban.
- Trong nhiệm kỳ III, Ban Kiểm soát có sự thay đổi nhân sự: tại Đại hội đồng cổ đông ngày 30/5/2019 Bà Nguyễn Thị Thu Hương được bầu thay thế ông Nguyễn Hải Thịnh.
- Các thành viên trong Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo Bảng phân công công việc của Ban, tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ của Tổng công ty và quy định của pháp luật
- Thù lao của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ được chi trả theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Giám sát tính tuân thủ quy định của Pháp luật, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Tổng công ty trong quản trị, điều hành

- Trong nhiệm kỳ III, Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ giám sát theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát, và theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty. Ban kiểm soát tập trung vào giám sát công tác tài chính của Tổng công ty, giám sát việc tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, giám sát tính tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, tính tuân thủ quy định và quy trình của Tổng công ty.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã điều hành Tổng công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, tuân thủ theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc thực hiện quản lý, điều hành Tổng công ty kinh doanh có sự tăng trưởng về quy mô vốn, tài sản và doanh thu: Năm 2020 Tổng công ty thực

hiện tăng vốn điều lệ từ 800 tỷ đồng lên 1000 tỷ đồng, tổng tài sản tăng gấp 2,2 lần từ 1.681 tỷ đồng lên 3.739 tỷ đồng (đầu năm 2018: 1.681 tỷ đồng, cuối năm 2022: 3.739 tỷ đồng); vốn chủ sở hữu tăng từ 826 tỷ đồng lên 1.073 tỷ đồng; doanh thu phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm năm 2022 tăng gấp 3 lần so với năm 2018 (doanh thu năm 2022: 2.857 tỷ đồng, năm 2018: 938 tỷ đồng); lợi nhuận trước thuế đạt 22,19 tỷ đồng tăng gần gấp 4 lần năm 2018; mở thêm mới 17 Công ty và đơn vị trực thuộc, nâng tổng số đơn vị trực thuộc tại ngày 31/12/2022 là 50 đơn vị.

- Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát được tiến hành thường xuyên, liên tục có tính hệ thống, giám sát toàn bộ hoạt động kinh doanh của Tổng công ty từ trụ sở chính đến các đơn vị thành viên. Thông qua kết quả giám sát, Ban kiểm soát đã chỉ ra những tồn tại trong quá trình hoạt động, đưa ra những đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc nhằm hạn chế và giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

3. Kết quả thẩm định Báo cáo Tài chính từ năm 2018 đến năm 2023

- Định kỳ Ban kiểm soát thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Tổng công ty.
- Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính hàng năm của Tổng công ty đều được kiểm toán theo đúng quy định của pháp luật. Đơn vị kiểm toán được chọn kiểm toán hàng năm đều là đơn vị kiểm toán độc lập nằm trong nhóm Big 4 được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Qua các kỳ Đại hội đồng cổ đông hàng năm, các cổ đông đã đồng ý ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm cho Tổng công ty theo danh sách Ban Kiểm soát trình lên. Hội đồng quản trị đã chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán năm 2018-2019 và Công ty TNHH Việt Nam KPMG thực hiện kiểm toán năm 2020-2022.
- Các Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Tổng công ty tại từng thời điểm trong giai đoạn 2018-2022, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 do Bộ Tài chính ban hành về hướng dẫn kế toán áp dụng đối với doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm và chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài và các quy định pháp lý khác có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- Một số kết quả đạt được trong 5 năm từ 2018-2023 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2020	năm 2019	Năm 2018
1. Doanh thu phí BH	Triệu đồng	2.819.470	1.923.131	1.458.311	1.063.360	795.137
- Doanh thu phí BH gốc và nhận TBH	Triệu đồng	2.857.257	2.219.604	1.746.191	1.210.213	938.095
- Tăng DP phí BH gốc và Nhận TBH	Triệu đồng	37.787	296.473	287.880	146.853	142.958
2. Phí nhượng tái BH	Triệu đồng	781.753	608.245	345.502	229.698	228.036
3. Tổng chi phí HĐKDBH	Triệu đồng	2.280.723	1.459.649	1.187.357	887.652	632.396

4. LN (Lỗ) gộp HĐKDBH	Triệu đồng	52.901	28.544	13.132	3.154	6.275
5. Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính	Triệu đồng	225.302	247.097	230.976	161.381	117.837
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	Triệu đồng	256.181	256.609	232.968	157.826	119.030
7. LN (Lỗ) thuần từ HĐKD	Triệu đồng	22.021	19.032	11.140	6.708	5.081
8. Lợi nhuận khác	Triệu đồng	173	958	1.027	1.703	577
9. Tổng LN (lỗ) kế toán trước thuế	Triệu đồng	22.194	19.990	12.167	8.411	5.658
10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	208	172	128	101	64

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông

- Trong nhiệm kỳ III (2018-2023), Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc luôn có sự phối hợp chặt chẽ nhằm nâng cao chất lượng của công tác quản trị, điều hành và vì sự phát triển bền vững của Tổng công ty.
- Ban kiểm soát luôn được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.
- Đối với Hội đồng quản trị: Ban Kiểm soát luôn được mời tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị với tư cách là thành viên tham dự độc lập, khách quan. Các ý kiến, kiến nghị của Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị ghi nhận.
- Ban Tổng giám đốc: trong suốt nhiệm kỳ hoạt động, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi từ Ban Tổng giám đốc trong việc thu thập thông tin, tài liệu, triển khai công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh của Tổng công ty. Mọi kiến nghị của Ban kiểm soát gửi tới Ban Tổng giám đốc đều được Ban Tổng giám đốc tiếp thu và kịp thời chấn chỉnh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý.
- Trong 5 năm hoạt động vừa qua, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của mình theo đúng quy định của Điều lệ Tổng công ty, quy định của pháp luật trên cơ sở tôn trọng, tạo điều kiện giữa các thành viên trong Ban Kiểm soát, giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, với Ban Tổng giám đốc cùng vì mục tiêu chung đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của người lao động, lợi ích chung của Tổng công ty, và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với cơ quan Nhà nước. Thông qua kết quả kiểm tra, kiểm soát, Ban Kiểm soát đã chỉ ra những tồn tại trong quá trình hoạt động, đưa ra những đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc các biện pháp để tăng cường, hoàn thiện hệ thống Kiểm soát nội bộ nhằm hạn chế và giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao hiệu quả và hiệu năng quản lý.
- Cổ đông: Trong suốt nhiệm kỳ 2018-2023, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại nào của cổ đông.

PHẦN III KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Các thành viên trong Ban kiểm soát luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, luôn đề cao tính trung thực, khách quan và độc lập trong công việc. Tuy nhiên, trong hoạt động kinh doanh luôn tiềm ẩn những rủi ro ngoài tầm kiểm soát nên công

tác kiểm soát cũng không tránh khỏi những tồn tại. Do vậy, Ban kiểm soát vẫn cần tiếp tục cố gắng, nỗ lực trong công việc; tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hơn nữa công tác kiểm soát, giám sát của Ban kiểm soát và duy trì, phát huy hơn nữa sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc;

2. Khuyến nghị

Ban kiểm soát khuyến nghị với Tổng công ty như sau:

Thứ Nhất, thực hiện kế hoạch doanh thu, lợi nhuận

- Đề hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận được Đại hội đồng cổ đông giao, Tổng công ty cần tiếp tục đưa ra những giải pháp để thúc đẩy tăng trưởng doanh thu nhưng vẫn phải đảm bảo hiệu quả từng nghiệp vụ thông qua đẩy mạnh chất lượng các khâu từ cấp đơn, giải quyết bồi thường, và công tác quản trị:
- Tuyển dụng bổ sung cán bộ có chuyên môn tốt, tiếp tục tập trung đào tạo nâng cao trình độ các cán bộ khai thác, giám định bồi thường để thúc đẩy tăng trưởng doanh vừa nâng cao chất lượng cấp đơn và chất lượng công tác giám định bồi thường.
- Tiếp tục ban hành và hoàn thiện các sổ tay hướng dẫn khai thác, sổ tay nghiệp vụ cho các cán bộ kinh doanh và liên tục cập nhật phổ biến các nội dung mới theo quy định của nhà tái đến các cán bộ kinh doanh.
- Cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ bán hàng, bồi thường, chăm sóc khách hàng.
- Đẩy mạnh hiệu quả hoạt động nhượng tái bảo hiểm nhằm nâng cao tỷ lệ hoa hồng nhượng tái thông qua kiểm soát tốt chất lượng cấp đơn; và nâng cao trình độ chuyên môn cán bộ nghiệp vụ.
- Tổng công ty cũng cần kịp thời đưa ra nhiều sản phẩm bảo hiểm mới, sáng tạo, có hiệu quả đáp ứng được nhu cầu của thị trường để nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường; xây dựng bộ phận chuyên môn, có trình độ trong công tác phát triển sản phẩm mới và cần đưa ra nhiều chính sách khích lệ tính sáng tạo của toàn thể cán bộ nhân viên Tổng công ty để sớm có sản phẩm mới đón đầu trên thị trường.
- Tổng công ty cần đa dạng hóa thêm nhiều kênh bán hơn như mở rộng thêm các kênh bán trên các sàn thương mại điện tử nhất là trong thời kỳ phát triển mạnh của thương mại số để gia tăng thị phần và doanh thu phí bảo hiểm.
- Cần tiếp tục đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào sâu các khâu cấp đơn – bồi thường – quản trị vừa nâng cao được hiệu quả quản lý và hướng tới tiết giảm được chi phí quản lý, chi phí bán hàng.
- Cần dịch chuyển dần cơ cấu doanh thu từ xe cơ giới sang các nghiệp vụ có hiệu quả và cần chọn lọc thật kỹ đầu vào để giảm được tỷ lệ bồi thường.

Thứ Hai, tăng cường công tác quản lý nghiệp vụ, giải quyết bồi thường

Tổng công ty cũng cần có biện pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý nghiệp vụ, công tác giải quyết bồi thường như:

- Tiếp tục tuyển dụng mới các cán bộ nghiệp vụ, cán bộ giám định bồi thường có chuyên môn tốt; đẩy mạnh nâng cao chất lượng đào tạo, củng cố kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ cho tất cả cán bộ; có các chính sách thi đua khen thưởng phù hợp cho các cán bộ quản lý nghiệp vụ, cán bộ bồi thường. Đồng thời, phải nâng cao trách nhiệm và gắn trách nhiệm

của các cán bộ chuyên quản, cán bộ nghiệp vụ đối với đơn vị, với nghiệp vụ mình phụ trách.

- Tiếp tục hoàn thiện sổ tay nghiệp vụ, hoàn thiện các quy trình, quy định, và tăng cường kiểm tra, giám sát tính tuân thủ trong Khai thác - Giám định - Bồi thường trên toàn hệ thống để phòng ngừa việc trục lợi bảo hiểm, kiểm soát được chi phí và hạ tỷ lệ bồi thường, đảm bảo có lãi nghiệp vụ.
- Áp dụng chế tài đối với các sai phạm bị phát hiện trong hoạt động thanh, kiểm tra.

Thứ Ba, hoạt động Tài chính kế toán

- Tổng công ty cần đẩy mạnh hơn nữa công tác đào tạo, hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát, đối chiếu trong hoạt động tài chính kế toán tại Trụ sở chính và tại các đơn vị; liên tục sửa đổi, bổ sung và ban hành kịp thời sổ tay điện tử theo đúng quy định để hướng dẫn nghiệp vụ tài chính kế toán cho hệ thống.
- Tiếp tục áp dụng chế tài xử lý mạnh đối với các trường hợp làm sai quy định về tài chính kế toán, sai quy định của Tổng công ty như chiếm dụng phí, bỏ ngoài sổ sách, các gian lận trong hoạt động hóa đơn, chứng từ, hoạt động bồi thường...

Thứ Tư, công nghệ thông tin

- Công nghệ thông tin đang trở thành một công cụ có vai trò quan trọng không thể thiếu trong công tác quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, chuyển dần các giao dịch truyền thống sang giao dịch điện tử. Do vậy, để phát triển được vững chắc thì Tổng công ty cần tiếp tục có những đổi mới, cải tiến nhanh, kịp thời, hiệu quả theo kịp thị trường và đáp ứng được yêu cầu của quản lý trong tất cả các khâu đào tạo, bán hàng, giám định bồi thường, tài chính kế toán, kiểm soát...

Thứ Năm, hệ thống Kiểm soát nội bộ

Tổng công ty cần tiếp tục tăng cường rà soát, sửa đổi và ban hành mới kịp thời các quy trình, quy định về nghiệp vụ, tài chính kế toán đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của cơ quan Nhà nước và phù hợp với tình hình thị trường. Đồng thời, Tổng công ty cần tập trung hoàn thiện sớm phần mềm để hỗ trợ công tác kiểm tra, kiểm soát, công tác quản lý, nâng cao hiệu quả của hệ thống Kiểm soát nội bộ.

Thứ Sáu, hệ thống Kiểm toán Nội bộ

Tổng công ty cần sớm thành lập Bộ phận kiểm toán nội bộ theo đúng quy định trong Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2022.

Thứ Bảy, Quản trị rủi ro

Tổng công ty cần sớm xây dựng chính sách quản trị rủi ro theo quy định, trong đó phải xác định các loại rủi ro trọng yếu, các rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh bảo hiểm, cách thức quản lý đối với từng loại rủi ro, và phải quy định vai trò, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân trong hoạt động quản trị rủi ro.

Thứ Tám, hoạt động Marketing

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động Marketing trong việc giới thiệu và truyền bá sản phẩm trên tất cả các kênh bán, các ấn phẩm...

PHẦN IV

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2023

Căn cứ vào kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ III (2018-2023) và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2023, Ban kiểm soát đề ra Kế hoạch hoạt động trong năm 2023 như sau:

1. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ giám sát theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: giám sát tính tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ trong công tác quản lý điều hành Tổng công ty của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc; giám sát việc thực thi chiến lược, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, giám sát hoạt động quản lý rủi ro, giám sát công tác tài chính kế toán và các hoạt động kinh doanh lõi (nghiệp vụ, bồi thường...).
2. Thẩm định Báo cáo tài chính định kỳ bán niên và báo cáo năm theo đúng quy định của Pháp luật và quy định Tổng công ty.
3. Đẩy mạnh ứng dụng của công nghệ thông tin trong hoạt động kiểm tra, giám sát cho phù hợp với xu hướng phát triển của chuyển đổi số.
4. Rà soát, kiện toàn hệ thống văn bản quy định nội bộ về hoạt động của Ban Kiểm soát để sửa đổi cho phù hợp với quy định của pháp luật và định hướng phát triển của Tổng công ty.
5. Duy trì chế độ họp định kỳ, chế độ làm việc và thông tin thường xuyên trong Ban Kiểm soát.
6. Nâng cao vai trò giám sát, nâng cao năng lực chuyên môn, đặc biệt là kiểm soát, kiểm toán, và kiến thức pháp lý của thành viên Ban Kiểm soát, nhằm tăng hiệu quả giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc mà cổ đông giao.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát trong năm 2022 và trong nhiệm kỳ III (2018-2023). Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể cán bộ nhân viên Tổng công ty đã tạo điều kiện thuận lợi và giúp đỡ Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ trong nhiệm kỳ qua mà các Quý vị cổ đông giao phó.

Kính chúc các Quý đại biểu, các Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN THỊ THU HUYỀN

